

Thanh Phú, ngày 04 tháng 11 năm 2021

Số: **61/2021/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 206/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hụi”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Kiều T, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 56/5 ấp AHB, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Võ Thanh T1, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 151/1 ấp ANK, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 151/1 ấp AK, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ông Phạm Văn H ủy quyền cho bà Võ Thanh T1 cùng địa chỉ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thanh T1 và ông Phạm Văn H có trách nhiệm liên đới nghĩa vụ giao trả cho chị Ngô Thị Kiều T số tiền 72.500.000 (Bảy mươi hai triệu năm trăm ngàn) đồng. Thời hạn và cách thức trả như sau:

- Vào ngày 21 tháng 01 năm 2022 bà Võ Thanh T1 và ông Phạm Văn H có trách nhiệm liên đới nghĩa vụ giao trả cho chị Ngô Thị Kiều T số tiền 36.000.000 (Ba mươi sáu triệu) đồng.

- Vào ngày 21 tháng 10 năm 2022 bà Võ Thanh T1 và ông Phạm Văn H có trách nhiệm liên đới nghĩa vụ giao trả cho chị Ngô Thị Kiều T số tiền 36.500.000 (Ba mươi sáu triệu, năm trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp

cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Võ Thanh T1 và ông Phạm Văn H tự nguyện liên đới nộp toàn bộ là 1.812.500 đồng.

+ Ngô Thị Kiều T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn trả số tiền là 2.162.500 đồng theo biên lai thu số 0002825 ngày 08/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê